

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2510 /BHXH-TCCB

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2012

V/v tham gia, góp ý dự thảo quy chế Thăm hỏi,
lễ tang, thăm viếng chia buồn đối với CCVC

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện chương trình công tác năm 2012, Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng dự thảo Quy chế “Thăm hỏi, lễ tang, thăm viếng chia buồn đối với công chức, viên chức thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam” và gửi tới Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu tham gia ý kiến trước khi ban hành thực hiện trong toàn Ngành (dự thảo Quy chế kèm theo).

Đề nghị Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia ý kiến bằng văn bản và gửi về Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Ban Tổ chức cán bộ) trước ngày 16/7/2012.

(Ý kiến tham gia có thể gửi trước qua địa chỉ mail: loan10a@yahoo.com.vn)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Website BHXHVN;
- Lưu: VT, TCCB (2)h

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC CÁN BỘ



Cù Ngọc Oánh

Số: /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày tháng năm 2012

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế thăm hỏi, lễ tang, thăm viếng chia buồn
đối với công chức, viên chức thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 62/2001/NĐ-CP ngày 12/9/2001 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước khi từ trần;

Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22/8/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Nghị định số 116/2011/NĐ-CP ngày 14/12/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22/8/2008 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thăm hỏi, lễ tang, thăm viếng chia buồn đối với công chức, viên chức thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ Chương XIV quy định về việc thực hiện chế độ thăm hỏi ban hành kèm theo Quyết định số 4856/QĐ-BHXH ngày 21/10/2008 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định về phân cấp và chế độ quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 3. Trưởng Ban Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TGD và các Phó TGD;
- Lưu VT, TCCB (15).

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Bạch Hồng

DỰ THẢO**QUY CHẾ****Thăm hỏi, lễ tang, thăm viếng chia buồn đối với công chức, viên chức thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXH ngày tháng năm 2012 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Mục đích, ý nghĩa**

Thực hiện việc thăm hỏi, lễ tang, thăm viếng, chia buồn đối với công chức, viên chức và thân nhân của công chức, viên chức trong hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam là việc làm tốt đẹp trong chính sách cán bộ của Đảng và Nhà nước, đồng thời thể hiện trách nhiệm, sự quan tâm của Lãnh đạo Ngành, của Thủ trưởng, cấp uỷ, công đoàn các cấp nhằm động viên, giúp đỡ công chức, viên chức và gia đình vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng**1. Phạm vi**

Quy chế này được áp dụng đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam, cụ thể:

a) Tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc (gồm: các Ban, Văn phòng, Đại diện Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, các Ban Quản lý dự án).

b) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

c) Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Bảo hiểm xã hội tỉnh).

2. Đối tượng

a) Công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế (gọi chung là công chức, viên chức) đang làm việc của các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi ốm đau, tai nạn hoặc từ trần.

b) Công chức, viên chức của các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã nghỉ hưu khi từ trần.

c) Bố mẹ đẻ, bố mẹ nuôi hợp pháp; bố mẹ đẻ, bố mẹ nuôi hợp pháp bên vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp (sau đây gọi chung là thân nhân) của công chức, viên chức đang làm việc thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi ốm đau, tai nạn hoặc từ trần.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ
Mục 1
THĂM HỎI

Điều 3. Điều kiện và kinh phí thăm hỏi

1. Điều kiện thăm hỏi

a) Các trường hợp thuộc đối tượng quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 2 khi ốm đau, tai nạn phải nghỉ việc điều trị từ 3 ngày trở lên.

b) Các trường hợp thuộc đối tượng quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 2 khi ốm đau, tai nạn phải điều trị tại cơ sở y tế.

2. Kinh phí thăm hỏi

Kinh phí thăm hỏi thực hiện theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Ngành. Trường hợp đặc biệt, Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam báo cáo Lãnh đạo Ngành xem xét, quyết định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện thăm hỏi

1. Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan báo cáo Lãnh đạo Ngành thăm hỏi, động viên đối với các trường hợp ốm đau, tai nạn sau:

a) Lãnh đạo Ngành và thân nhân của Lãnh đạo Ngành;

b) Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam đang làm việc và thân nhân của các đối tượng này nếu điều trị tại các bệnh viện trên địa bàn thành phố Hà Nội;

c) Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh đang làm việc và thân nhân của đối tượng này nếu điều trị tại các bệnh viện trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam

- Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc phối hợp với Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức thăm hỏi, động viên đối với công chức, viên chức đang làm việc và thân nhân của công chức, viên chức đang làm việc thuộc đơn vị khi ốm đau, tai nạn.

- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với công đoàn đơn vị tổ chức thăm hỏi, động viên đối với công chức, viên chức đang làm việc và thân nhân của công chức, viên chức đang làm việc thuộc đơn vị khi ốm đau, tai nạn.

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức thăm hỏi, động viên đối với công chức, viên chức đang làm việc và thân nhân của công chức, viên chức đang làm việc thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh khi ốm đau, tai nạn theo quy định. Trường hợp là Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh do Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì.

Mục 2 LỄ TANG

Điều 5. Đối tượng và trách nhiệm tổ chức lễ tang

1. Đối tượng tổ chức lễ tang

a) Việc tổ chức lễ tang quy định đối với công chức, viên chức đang làm việc thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi từ trần.

b) Công chức, viên chức đã nghỉ hưu thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi từ trần do chính quyền địa phương tổ chức lễ tang, Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp tham gia.

c) Trường hợp Lãnh đạo Ngành đã nghỉ hưu khi từ trần, Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam báo cáo Lãnh đạo Ngành tổ chức lễ tang trừ trường hợp gia đình có nguyện vọng để địa phương tổ chức.

2. Trách nhiệm tổ chức lễ tang

a) Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với Đảng ủy cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Công đoàn cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ban Tổ chức cán bộ và gia đình báo cáo Lãnh đạo Ngành để tổ chức lễ tang đối với các trường hợp sau:

- Lãnh đạo Ngành đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần;
- Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam đang làm việc khi từ trần.

b) Tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

- Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức lễ tang đối với công chức, viên chức đang làm việc thuộc đơn vị khi từ trần trừ trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này.

- Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với gia đình và địa phương tham gia tổ chức lễ tang đối với công chức, viên chức đã nghỉ hưu thuộc đơn vị khi từ trần.

c) Bảo hiểm xã hội tỉnh:

- Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với gia đình tổ chức lễ tang đối với công chức, viên chức đang làm việc thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh khi từ trần. Trường hợp là Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh do Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì.

- Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với gia đình và địa phương tham gia tổ chức lễ tang đối với công chức, viên chức đã nghỉ hưu thuộc bảo hiểm xã hội tỉnh khi từ trần.

- Trường hợp Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh đang làm việc khi từ trần, nếu địa điểm tổ chức lễ tang trong phạm vi cách trụ sở cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam 150 km, Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam báo cáo Lãnh đạo Ngành tổ chức đoàn viếng. Trường hợp đặc biệt, Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam báo cáo Lãnh đạo Ngành xem xét, quyết định.

Điều 6. Đăng tin buồn

1. Trường hợp đủ điều kiện theo quy định của Nhà nước được đăng tin buồn trên Đài truyền hình, Báo Nhân dân

a) Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm tiến hành thủ tục đăng tin buồn đối với các trường hợp đủ điều kiện đăng tin buồn trên Đài truyền hình, Báo Nhân dân thuộc tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

b) Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh có trách nhiệm tiến hành thủ tục đăng tin buồn đối với các trường hợp đủ điều kiện đăng tin buồn trên Đài truyền hình, Báo Nhân dân thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh.

2. Đăng tin buồn trên Báo Ngành

Công chức, viên chức đang làm việc của các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi từ trần được đăng tin buồn trên Báo Ngành. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh có trách nhiệm liên hệ với Tổng Biên tập Báo Bảo hiểm xã hội để đăng tin buồn trên Báo Ngành đối với các trường hợp thuộc đơn vị mình.

3. Trường hợp gia đình có nguyện vọng đăng tin buồn trên các phương tiện thông tin khác ngoài quy định của Nhà nước, của Ngành do gia đình trực tiếp liên hệ. Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng đơn vị nơi công chức, viên chức làm việc hỗ trợ về thủ tục nếu gia đình có đề nghị.

Điều 7. Viết lời điều

1. Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức cán bộ viết lời điều đối với đối tượng quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5.

2. Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh viết lời điều đối với đối tượng thuộc trách nhiệm tổ chức lễ tang quy định tại Điểm b, Điểm c, Khoản 2, Điều 5.

3. Nội dung lời điều cần tham khảo ý kiến của gia đình trước khi hoàn thiện.

4. Các trường hợp quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều này, nếu gia đình có nguyện vọng trực tiếp viết lời điều, Thủ trưởng các đơn vị, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh phải tham gia góp ý về quá trình công tác của công chức, viên chức để đảm bảo sự thống nhất.

Điều 8. Ban Tổ chức lễ tang

1. Đối tượng quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5 thành phần Ban lễ tang gồm có:

- Đại diện Lãnh đạo Ngành, Trưởng Ban;
- Phó bí thư thường trực Đảng uỷ Cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Chủ tịch Công đoàn Cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Trưởng Ban Tổ chức cán bộ;
- Đại diện chính quyền địa phương;
- Đại diện gia đình.

2. Đối tượng quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 5

a) Đối với công chức, viên chức đang làm việc, thành phần Ban lễ tang gồm đại diện các thành phần, tổ chức sau:

- Lãnh đạo đơn vị, Trưởng Ban;
- Cấp uỷ; công đoàn đơn vị;
- Văn phòng, tổ chức cán bộ của đơn vị;
- Chính quyền địa phương;
- Gia đình.

b) Đối với công chức, viên chức đã nghỉ hưu, Ban lễ tang do chính quyền địa phương quyết định, Thủ trưởng đơn vị cử đại diện tham gia Ban Lễ tang nếu gia đình và địa phương đề nghị.

3. Đối tượng quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 5

a) Đối với công chức, viên chức đang làm việc, thành phần Ban lễ tang gồm đại diện các thành phần, tổ chức sau:

- Lãnh đạo Bảo hiểm xã hội tỉnh, Trưởng ban;
- Cấp uỷ; công đoàn đơn vị;
- Phòng Tổ chức cán bộ (hoặc Tổ chức - Hành chính);
- Chính quyền địa phương;
- Gia đình.

b) Đối với công chức, viên chức đã nghỉ hưu Ban lễ tang do chính quyền địa phương quyết định, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh cử đại diện tham gia Ban Lễ tang nếu gia đình và địa phương đề nghị.

4. Ban lễ tang chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức lễ tang theo quy định của Nhà nước và của Ngành. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, trao đổi với cơ quan chức năng giúp đỡ hoặc báo cáo Lãnh đạo Ngành xem xét, giải quyết.

Điều 9. Nơi tổ chức lễ tang, án táng và thủ tục an táng

1. Đối với các trường hợp khi từ trần có đủ điều kiện tổ chức tại nhà tang lễ và an táng tại nơi theo quy định của Nhà nước, Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam có Công văn hoặc Giấy giới thiệu gửi Ban Quản lý Nhà Tang lễ, Nghĩa trang và phối hợp với gia đình để làm thủ tục tổ chức tang lễ, thủ tục an táng theo quy định.

2. Lễ tang tổ chức tại nhà tang lễ hoặc tại gia đình theo quy định của Nhà nước và phù hợp phong tục tập quán địa phương.

3. Việc lựa chọn hình thức an táng (địa táng hoặc hỏa táng) cũng như địa điểm an táng tùy thuộc vào điều kiện và nguyện vọng của gia đình.

Điều 10. Lời cảm ơn

Lời cảm ơn trên phương tiện thông tin đại chúng do gia đình tự liên hệ và quyết định. Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng đơn vị nơi công chức, viên chức làm việc hỗ trợ về thủ tục nếu gia đình có đề nghị.

Điều 11. Chi phí cho lễ tang

1. Các chi phí lễ tang theo quy định của Nhà nước, của Ngành thực hiện theo quy định.

2. Các khoản chi theo yêu cầu của gia đình vượt quá trong quy định của Nhà nước và của Ngành thì do gia đình đảm nhiệm.

Điều 12. Trường hợp công chức, viên chức đi công tác, học tập

1. Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với Đảng ủy cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Công đoàn Cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Ban Tổ chức cán bộ để liên hệ với địa phương tổ chức lễ tang đối với trường hợp thuộc trách nhiệm tổ chức lễ tang quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5.

2. Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam liên hệ với địa phương để tổ chức lễ tang đối với trường hợp thuộc trách nhiệm tổ chức lễ tang quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 5.

3. Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam (nếu có công chức, viên chức từ trần tại Trung ương) hoặc địa phương nơi công chức, viên chức đó từ trần để tổ chức lễ tang đối với các trường hợp thuộc trách nhiệm tổ chức lễ tang quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 5.

Mục 3

THĂM VIẾNG, CHIA BUỒN

Điều 13. Đối tượng và kinh phí thăm viếng

1. Đối tượng thăm viếng, chia buồn

Đối tượng thăm viếng, chia buồn gồm các trường hợp thuộc đối tượng quy định Khoản 2, Điều 2 khi từ trần.

2. Kinh phí thăm viếng

Kinh phí thăm viếng thực hiện theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Ngành, trường hợp đặc biệt do Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam báo cáo Lãnh đạo Ngành xem xét, quyết định.

Điều 14. Tổ chức thực hiện thăm viếng, chia buồn

1. Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam

a) Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với các đơn vị liên quan báo cáo Lãnh đạo Ngành để tổ chức đoàn thăm viếng, chia buồn đối với các trường hợp:

- Lãnh đạo Ngành đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu và thân nhân của Lãnh đạo Ngành khi từ trần;

- Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh đang làm việc và thân nhân của các đối tượng này khi từ trần;

b) Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam làm trưởng đoàn phối hợp với Đảng ủy cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Công đoàn cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ban Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan để tổ chức đoàn thăm viếng, chia buồn đối với các trường hợp:

- Phó Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam đang làm việc và thân nhân của các trường hợp này khi từ trần.

- Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh đang làm việc và thân nhân của đối tượng này khi từ trần.

c) Các trường hợp quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản này thực hiện nếu địa điểm tổ chức lễ tang trong phạm vi cách trụ sở cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam 150 km. Trường hợp địa điểm tổ chức lễ tang trên địa bàn các tỉnh cách trụ sở Bảo hiểm xã hội Việt Nam trên 150 km, Bảo hiểm xã hội Việt Nam ủy quyền cho Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh tại địa bàn đó thực hiện thăm viếng, chia buồn; trường hợp đặc biệt Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam báo cáo Lãnh đạo Ngành xem xét, quyết định.

2. Tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam làm trưởng đoàn thăm viếng, chia buồn đối với các trường hợp:

- a) Công chức, viên chức và thân nhân của công chức, viên chức đang làm việc thuộc đơn vị khi từ trần trừ trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này.
- b) Công chức, viên chức đã nghỉ hưu thuộc đơn vị khi từ trần.

3. Bảo hiểm xã hội các tỉnh

Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh làm trưởng đoàn thăm viếng, chia buồn đối với các trường hợp:

- a) Công chức, viên chức đang làm việc và thân nhân của công chức, viên chức đang làm việc thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh; trưởng hợp là Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh do Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh làm trưởng đoàn.
- b) Công chức, viên chức đã nghỉ hưu thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh.

4. Thăm viếng, chia buồn giữa các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Việc thăm viếng, chia buồn giữa các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng đơn vị; Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh đang làm việc và thân nhân của các đối tượng này từ trần, tổ chức thực hiện trong phạm vi cách nhau 250 km. Trường hợp trên 250 km, thực hiện chia buồn thông qua hình thức gián tiếp.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Kinh phí thăm hỏi, thăm viếng, lễ tang quy định tại Quy chế này được sử dụng từ nguồn quỹ phúc lợi và thực hiện theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Ngành.

Điều 16. Lãnh đạo và thân nhân của Lãnh đạo các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, Ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể ở Trung ương có quan hệ công tác với Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi ốm đau, tai nạn hoặc từ trần và một số trường hợp đặc biệt khác, Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam chịu trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Ngành tổ chức thăm hỏi, thăm viếng chia buồn.

Điều 17. Việc thông báo tin buồn trên bảng tin cơ quan, thông báo tin buồn trong toàn Ngành và các cơ quan liên quan

Các trường hợp thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 2 khi từ trần, trách nhiệm thông báo tin buồn trên bảng tin cơ quan, thông báo trong toàn Ngành và các cơ quan có liên quan như sau:

1. Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam

a) Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm thông báo tin buồn trên bảng tin tại trụ sở số 7 Tràng Thi và 150 Phố Vọng, Hà Nội đối với các trường hợp:

- Lãnh đạo Ngành và thân nhân của Lãnh đạo Ngành;
- Công chức, viên chức đang làm việc và thân nhân của công chức, viên chức đang làm việc; công chức, viên chức đã nghỉ hưu thuộc các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh đang làm việc và thân nhân của đối tượng này.

Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời tới Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện.

b) Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm thông báo tin buồn trong toàn Ngành và các cơ quan có liên quan đối với các trường hợp:

- Lãnh đạo Ngành và thân nhân của Lãnh đạo Ngành;
- Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng Giám đốc và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh có trách nhiệm thông báo tin buồn trên bảng tin tại trụ sở cơ quan đối với công chức viên chức đang làm việc và thân nhân của công chức, viên chức đang làm việc; công chức, viên chức đã nghỉ hưu thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh.

b) Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh có trách nhiệm thông báo tin buồn trong toàn Ngành và các cơ quan có liên quan đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh.

Điều 18. Đối với các trường hợp thuộc các tỉnh phía nam, nhiệm vụ của Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định tại Quy chế này do Văn phòng Đại diện Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.

Điều 19. Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Đối với Bảo hiểm xã hội tỉnh, căn cứ vào tình hình cụ thể của đơn vị và tập quán của từng địa phương để vận dụng và cụ thể hóa Quy chế này cho phù hợp.

Điều 20. Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ban Tổ chức cán bộ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Bạch Hồng